Sao y; Sở Lao động Thương binh và Xã hội; 08/04/2023 20:35:5

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Số: 445 /KL-SLĐTBXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 31 tháng 3 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quyền trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em tại huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Thực hiện Quyết định số 722/QĐ-SLĐTBXH ngày 21/02/2023 của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thanh tra việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quyền trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em tại huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Từ ngày 06/3/2023 đến ngày 29/3/2023, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND huyện Quảng Ninh và 03 xã gồm: Xã Võ Ninh, xã Trường Xuân, xã Hải Ninh thuộc huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 30/3/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1.Tình hình đặc điểm, vị trí địa lý, dân số, tình hình kinh tế - xã hội của địa phương

Quảng Ninh là huyện phía nam tỉnh Quảng Bình, có diện tích 1190,87km^2, huyện có 25km bờ biển và có 35 km đường biên giới với Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, với dân số có 91.495 người (trong đó, nam 46.001 người, chiếm 50,3%; nữ 45.495 người chiếm 49,7%). Có 15 đơn vị hành chính, gồm 01 thị trấn, 11 xã đồng bằng, 02 xã miền núi đặc biệt khó khăn (xã Trường Sơn, xã Trường Xuân) và 01 xã vùng ven biển (xã Hải Ninh). Trên địa bàn huyện có 2 dân tộc sinh sống dân tộc Kinh và dân tộc Vân Kiều. Nền kinh tế chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp phát triển tiểu thủ công nghiệp nhỏ lẽ nên mức độ tăng trưởng kinh tế còn chậm, nhất là khu vực miền núi, vùng đồng bào dân tộc Vân Kiều còn nhiều khó khăn.

2. Tình hình trẻ em trên địa bàn huyện Quảng Ninh

Tổng số trẻ em trên địa bàn huyện Quảng Ninh là 24.141 trẻ em (tính đến thời điểm 31/12/2022), chiếm 22,73% tổng dân số (có 12.592 trẻ nam chiếm trên 52%, 11.549 trẻ em nữ chiếm gần 48%, trẻ em dưới 6 tuổi là 10.553 em).

Trong đó: trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt khó khăn là 3.037 chiếm 12,58% tổng số trẻ em (trẻ em thuộc hộ nghèo là: 1.673 trẻ, trẻ em thuộc hộ cận nghèo: 1.364 trẻ); trẻ có hoàn cảnh đặc biệt 804 em (được hưởng trợ cấp xã hội thường xuyên 475 em).

Hiện nay trên địa bàn huyện Quảng Ninh có 842 em đang độ tuổi đi nhà trẻ, trẻ mẫu giáo có 5.099 em; học sinh tiểu học 8.830 em (tỷ lệ đi học đúng tuổi ở bậc tiểu học đạt 100%), học sinh THCS có 5.432 em. Trẻ em bỏ học (chưa học xong chương trình THCS) có 51 em.

Từ năm 2021 đến nay trên địa bàn huyện không có trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột; có 01 trẻ em bị bỏ rơi và đã được hỗ trợ kịp thời đưa vào Làng trẻ SOS Đồng Hới chăm sóc nuôi dưỡng; có 02 trẻ em bị xâm hại tình dục và 05 trẻ em bị đuối nước.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Công tác quản lý nhà nước về trẻ em

1.1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em

UBND huyện Quảng Ninh đã bám sát sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để ban hành các chương trình, kế hoạch thực hiện công tác trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em. Riêng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện - cơ quan tham mưu cho UBND huyện quản lý nhà nước về lĩnh vực trẻ em trong 02 năm đã tham mưu UBND huyện ban hành 14 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em; tham mưu ban hành Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 về việc kiện toàn Hội đồng xét duyệt cấp huyện công nhận xã, thị trấn phù hợp với trẻ em.

Đối với 03 xã Võ Ninh, xã Trường Xuân, xã Hải Ninh: Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp trên, các xã đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em tại địa phương; ban hành Quyết định thành lập Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, trong đó Chủ tịch UBND xã là Chủ tịch Hội đồng.

1.2. Việc thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo về tình hình trẻ em và cập nhật số liệu trên Phần mềm quản lý về trẻ em

UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu, đôn đốc các xã, thị trấn cập nhật Phần mềm quản lý trẻ em tại địa phương để đảm bảo việc thống kê, lập cơ sở dữ liệu, thông tin về trẻ em phục vụ công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực trẻ em.

Qua kiểm tra trên hệ thống Phần mềm quản lý trẻ em cho thấy chỉ có xã Võ Ninh cập nhật số liệu trẻ em tại Phần mềm đến tháng 3/2023, còn lại các xã chưa thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời số liệu trẻ em, cụ thể: Xã Trường Xuân cập nhật số liệu đến tháng 12/2022; xã Hải Ninh cập nhật số liệu đến tháng 1/2023; xã An Ninh cập nhật số liệu đến tháng 12/2022; xã Vạn Ninh cập nhật số liệu đến tháng 4/2022, xã Lương Ninh cập nhật số liệu đến tháng 10/2022; thị trấn Quán Hàu cập nhật số liệu đến tháng 10/2022; xã Trường Sơn cập nhật số liệu đến tháng 8/2019; xã Hàm Ninh cập nhật số liệu đến tháng 3/2022; xã Vĩnh Ninh cập nhật số liệu đến tháng 10/2020; xã Hiền Ninh cập nhật số liệu đến tháng 5/2022; xã Gia Ninh cập nhật số liệu đến tháng 12/2019; xã Tân Ninh cập nhật số liệu đến tháng 6/2022; xã Xuân Ninh cập nhật số liệu đến tháng 5/2020; xã Duy Ninh cập nhật số liệu đến tháng 9/2022.

1.3. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về trẻ em đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhằm nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em; tổ chức Lễ phát động Tháng hành động vì trẻ em hàng năm nhằm kêu gọi người dân hưởng ứng, chung tay chăm sóc và bảo vệ trẻ em với sự tham gia của hàng nghìn lượt người. Từ ngày 01/01/2021 đến 31/12/2022 đã huy động được hơn 600 triệu đồng để trao các suất học bổng, phần quà cho các em góp phần động viên các em vượt khó, vươn lên trong cuộc sống. Tổ chức Tết Trung thu cho trẻ em nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật, tặng quà Tết cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn … trị giá hơn 600 triệu đồng.

Các cơ quan, ban, ngành tổ chức đoàn thể trên địa bàn huyện Quảng Ninh đã phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định về trẻ em. Kết quả qua hơn 3 năm đã tổ chức trên 350 buổi tuyên truyền trực tiếp thu hút hàng nghìn lượt người tham gia, trong đó Hội đồng đội các cấp đã tổ chức trên 100 hoạt

động tuyên truyền về quyền trẻ em và Luật trẻ. Hội đồng đội huyện, Ban Tham vấn đã tư vấn cho Hội đồng trẻ em tổ chức 02 kỳ họp, tổ chức 70 cuộc thảo luận nhóm, 210 cuộc phỏng vấn sâu, thực hiện 2.800 phiếu trưng cầu ý kiến trẻ em. Ngoài ra, Hội đồng trẻ em huyện còn triển khai hỗ trợ Hội đồng đội các địa bàn dân cư triển khai mô hình "Phát thanh măng non", hỗ trợ các Liên đội triển khai "Hộp thư điều em muốn nói" mang lại hiệu quả cao.

1.4. Việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn

Trong 02 năm 2021-2022, UBND huyện đã lồng ghép tổ chức 05 lớp tập huấn triển khai Luật Trẻ em và quy định liên quan cho cán bộ, công chức viên chức phụ trách công tác trẻ em cấp huyện, 100% cán bộ cấp xã và đội ngũ cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đã tổ chức 19 lớp tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản trong việc giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản và phòng ngừa các nguy cơ liên quan đến học sinh, trẻ em; Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân và Liên đoàn lao động huyện tổ chức tập huấn 24 lớp trong đó có lồng ghép nội dung bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em và một số kỹ năng cần thiết trong thực hiện quy trình can thiệp, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

1.5. Công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác thanh tra, kiểm tra về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em được UBND huyện chỉ đạo tổ chức thực hiện lồng ghép khi kiểm tra toàn diện công tác Lao động – Thương binh và Xã hội hàng năm. Trong những năm qua, tại địa bàn huyện Quảng Ninh không có đơn khiếu nại, tố cáo, ý kiến, kiến nghị liên quan đến lĩnh vực trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em.

2. Việc hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

2.1. Công tác quản lý, tiếp nhận, xử lý thông tin, xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

a. Đối với trẻ bị xâm hại:

Trong 02 năm 2021 – 2022 trên địa bàn huyện Quảng Ninh, các cơ quan chức năng đã tiếp nhận và xử lý 02 tin báo, tố giác về xâm hại trẻ em, cụ thể gồm 02 trường hợp:

- Trường hợp cháu Hồ Thị Giang sinh ngày 15/5/2005, địa chỉ: Dốc Mây, xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình bị xâm hại sinh ra một bé

trai vào ngày 29/3/2021. Sau khi xảy ra vụ việc, các cấp chính quyền địa phương đã thăm hỏi, động viên tinh thần và vật chất, hỗ trợ cho em 1.500.000 đồng. Công an huyện Quảng Ninh đã điều tra, khởi tố đối với đối tượng có hành vi xâm hại cháu Giang.

- Trường hợp cháu Hồ Thị Son sinh ngày 20/4/2006, địa chỉ: Cây Sú, xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình bị xâm hại và sinh ra 01 bé trai vào ngày 14/2/2021 (không xác định được đối tượng có quan hệ với cháu Son).

b. Đối với trẻ có hoàn cảnh đặc biệt:

Tại huyện Quảng Ninh, có 804 trẻ em hoàn cảnh đặc biệt; 3.037 trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt chiếm 13,7% tổng số trẻ em (trong đó: trẻ em thuộc hộ nghèo là: 1.673 trẻ, trẻ em thuộc hộ cận nghèo: 1.364 trẻ).

Trẻ em đang hưởng bảo trợ xã hội hàng tháng 475 trẻ, bao gồm: trẻ mồ côi cả cha lẫn mẹ: 26 trẻ (trong đó: 16 trẻ em dưới 16 tuổi, 10 trẻ em từ 16 đến dưới 18 tuổi); trẻ em khuyết tật nặng 158 trẻ; trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng 65 trẻ, trẻ em vùng đặc biệt khó khăn dưới 3 tuổi: 226 trẻ em.

Việc sử dụng lao động chưa thành niên tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ trên địa bàn: Không có.

2. Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ

2.1. Chính sách chăm sóc sức khỏe

Công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ em được quan tâm chú trọng và đạt kết quả thiết thực; hệ thống mạng lưới cơ sở y tế được mở rộng và nâng cấp tạo điều kiện chăm sóc sức khỏe trẻ em tốt hơn, cụ thể:

- 100% xã, thị trấn được đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chật về y tế đảm bảo cho việc khám chữa bệnh tại chổ cho trẻ em; có Trưởng các Trạm y tế có chuyên môn bác sỹ xã, 15/15 trạm y tế xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

- Công tác truyền thông về phòng chống HIV/AIDS cho trẻ em, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS được triển khai dưới nhiều hình thức phong phú trên các phương tiện thông tin đại chúng. Hiện nay trên địa bàn huyện có 51 trẻ khuyết tật thần kinh thường xuyên khám và điều trị tại các trạm y tế, các trẻ em đều được quan tâm, tư vấn và hưởng các chế độ khi đi khám, chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh.

- Số trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT:

+ Năm 2021 có 10.906 trẻ, kinh phí: 9.115.603.200 đồng.

+ Năm 2022 có 10.533 trẻ, kinh phí: 8.894.664.900 đồng.

2.2. Chính sách trợ giúp xã hội và chăm sóc thay thế

- Số trẻ em được trợ cấp thường xuyên như sau:

+ Năm 2021: 354 trẻ, kinh phí: 2.316.240.000 đồng.

+ Năm 2022: 475 trẻ, kinh phí: 4.195.620.000 đồng.

- Số cá nhân, gia đình nhận chăm sóc trẻ em được hỗ trợ khẩn cấp: Không.

2.3. Chính sách hỗ trợ giáo dục, đào tạo

Việc thực hiện chính sách hỗ trợ giáo dục - đào tạo đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt cơ bản được thực hiện đảm bảo theo quy định. Trong 02 năm 2021 và năm 2022, việc thực hiện chế độ hỗ trợ giáo dục - đào tạo đối với trẻ em khuyết tật như sau:

- Năm 2021 có 60 lượt trẻ được hỗ trợvới kinh phí 343.566.000 đồng;

- Năm 2022 có 78 lượt trẻ được hỗ trợ với kinh phí 417.200.000 đồng.

3. Việc tổ chức hệ thống cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em

Hiện nay, trên địa bàn huyện Quảng Ninh hiện tại có Trung tâm phục hồi chức năng trẻ khuyết tật, trẻ em nạn nhân chất độc da cam huyện Quảng Ninh (Trung tâm PHCNTKT, TENNCĐDC Quảng Ninh) là cơ sở trợ giúp xã hội được thành lập theo Quyết định số 287/QĐ-UB ngày 26/9/2002 của UBND huyện Quảng Ninh về việc thành lập *"Trung tâm phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật, trẻ em nạn nhân chất độc màu da cam"*; trên cơ sở thỏa thuận giữa Ban quản lý Dự án Trung tâm phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật, trẻ em nạn nhân chất độc màu da cam tỉnh Quảng Bình, Ủy ban Dân số gia đình-Trẻ em tỉnh với UBND huyện Quảng Ninh, nhằm tranh thủ các nguồn lực, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ việc phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật, trẻ em nạn nhân chất độc màu da cam trên địa bàn Huyện. Năm 2008, Dự án Trung tâm phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật, trẻ em nạn nhân chất độc màu da cam, Ủy ban Dân số gia đình-Trẻ em tỉnh Quảng Bình kết thúc, nhưng vì nhu cầu, nguyện vọng được phục hồi chức năng của trẻ em khuyết tật trên địa bàn nên UBND huyện Quảng Ninh hỗ trợ kinh phí hàng năm để Trung tâm tiếp tục hoạt động. Ngoài ra, Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh có hỗ trợ thêm kinh phí đến năm 2019. Từ năm 2020 đến nay, kinh phí hoạt động chủ yếu từ nguồn hỗ trợ hàng năm

của UBND huyện và một phần kinh phí huy động, vận đồng cộng động, các tổ chức xã hội.

4. Kinh phí hoạt động

Nguồn kinh phí liên quan đến thực hiện công tác quyền trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em được hỗ trợ một phần theo các nội dung thuộc quy chế hoạt động của Quỹ bảo trợ trẻ em huyện. Trong năm 2021 và năm 2022 nguồn ngân sách trung ương không có, ngân sách của địa phương huyện chưa bố trí kinh phí cho công tác quản lý bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

Qua kiểm tra trực tiếp tại 03 xã Võ Ninh, xã Trường Xuân, xã Hải Ninh cho thấy hàng năm, UBMTTQVN các xã có kế hoạch vận động kêu gọi ủng hộ Quỹ trẻ em để phục vụ cho các hoạt động liên quan đến công tác trẻ em tại địa phương.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về quyền trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em đã được địa phương thực hiện

1.1. Đối với UBND huyện

Từ năm 2021 đến nay, UBND huyện và các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện đã quan tâm, chỉ đạo trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về quyền trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn; ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản triển khai liên quan đến công tác trẻ em; tổ chức và phối hợp tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác trẻ em; tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về việc thực hiện các chính sách đối với trẻ em bằng nhiều hình thức khác nhau đến toàn thể người dân; thành lập Hội đồng xét duyệt, công nhận xã phường, phù hợp với trẻ em; tiến hành thống kê, rà soát trẻ em theo độ tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt để quản lý, theo dõi, hỗ trợ. Khi xảy ra vụ việc có trẻ bị xâm hại, UBND huyện đã chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp với UBND các xã, thị trấn kịp thời tư vấn, động viên và hỗ trợ cho trẻ sớm hòa nhập cộng đồng; điều tra và xử lý nghiêm đối tượng xâm hại trẻ em theo quy định của pháp luật.

UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện trợ cấp thường xuyên cho trẻ em theo quy định (trợ cấp cho trẻ em bị mất nguồn nuôi dưỡng và trẻ khuyết tật); tổ chức tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo;

thực hiện hỗ trợ miễn, giảm học phí cho trẻ em và hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em theo quy định.

Từ năm 2021 đến thời điểm thanh tra, không có trường hợp khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị liên quan đến công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn huyện.

1.2. Đối với các xã Võ Ninh, xã Trường Xuân, xã Hải Ninh

Trên cơ sở các văn bản của UBND huyện và Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện, các xã được thanh tra đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại địa phương.

Tại trường học của các xã có các khu hoạt động vui chơi tổng hợp cho trẻ em hoạt động thể chất như sân bóng đá, bể bơi, khu vận động ngoài trời... với nhiều mô hình hoạt động phù hợp với trẻ.

2. Những quy định của pháp luật về quyền trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em chưa được địa phương thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. Về công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện

Qua thanh tra cho thấy, công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch của cấp trên về thực hiện quyền trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em của UBND huyện, UBND các xã Võ Ninh, xã Trường Xuân, xã Hải Ninh còn một số nội dung chưa kịp thời, cụ thể:

- Hàng năm, UBND huyện, UBND các xã được thanh tra chưa có báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp việc thực hiện quyền trẻ em, thực hiện phòng, chống xâm hại trẻ em theo quy định tại Điều 90 Luật Trẻ em năm 2016.

- UBND huyện chưa ban hành Kế hoạch thực hiện "Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 – 2025" theo Kế hoạch số 812/KH-UBND ngày 17/5/2022 của UBND tỉnh.

- Các xã được thanh tra chưa xây dựng kế hoạch phòng, ngừa giảm thiểu lao động trẻ em giai đoạn 2021 – 2025 tầm nhìn đến năm 2030 theo Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17/1/2022 của UBND huyện Quảng Ninh về chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030.

2.2. Về cập nhật số liệu, thông tin trẻ em trên Phần mềm quản lý trẻ em

Qua thanh tra cho thấy có 14/15 xã trên địa bàn huyện chưa cập nhật đầy đủ số liệu về trẻ em trên Phần mềm quản lý trẻ em theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, dẫn đến gây khó khăn cho công tác quản lý, thống kê, báo cáo về tình hình trẻ em theo quy định.

2.3. Công tác quản lý, tiếp nhận, xử lý thông tin, xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt

a. Đối với trẻ em bị xâm hại

Qua kiểm tra cho thấy công tác quản lý, tiếp nhận, xử lý thông tin, xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại còn hạn chế, cụ thể đối với 02 trường hợp trẻ em bị xâm hại tại địa phương, các cấp chính quyền địa phương mới bước đầu thu thập thông tin, tổ chức thăm hỏi, động viên tinh thần và vật chất mà chưa thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại theo quy định tại Chương III Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em năm 2016; chưa thực hiện hỗ trợ khám bệnh hoặc giám định sức khoẻ cho trẻ em bị xâm hại theo quy định tại Thông tư số 23/2017/TT-BYT ngày 15/5/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ theo độ tuổi cho trẻ em, tư vấn chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng.

Đối với trường hợp cháu Hồ Thị Son: Vụ việc cháu Son sinh con khi đang độ tuổi trẻ em dưới 16 tuổi đã Công an địa phương tiến hành tiếp cận gia đình và cháu Son để xác minh các thông tin. Sau nhiều lần Công an và chính quyền xã cố gắng nhưng không tiếp cận được cháu Son, không xác minh được thông tin về đối tượng xâm hại, do đó không đủ căn cứ pháp lý để thụ lý hồ sơ vụ việc. Đến thời điểm hiện nay chưa có thông tin về kết quả điều tra xử lý của cơ quan công an đối với trường hợp trẻ em bị xâm hại này.

b. Đối với trẻ có hoàn cảnh đặc biệt

Việc thực hiện các biện pháp để đảm bảo quyền trẻ em theo quy định của Luật Trẻ em còn có một số hạn chế, cụ thể:

Qua kiểm tra thực tế cho thấy tại xã Trường Xuân cho thấy có 06 trẻ em sinh ra chưa được làm giấy khai sinh, vì vậy các trẻ em này chưa được hưởng chế độ đối với trẻ em theo quy định của Nhà nước; 03 trẻ em từ xã Trường Sơn chuyển về sinh sống tại xã Trường Xuân chưa được hưởng chế độ trợ cấp bảo trợ xã hội theo quy định (cụ thể có danh sách kèm theo Kết luận này).

2.4. Chính sách trợ giúp xã hội và chăm sóc thay thế

Trong 02 năm 2021 và năm 2022 địa bàn huyện Quảng Ninh có 02 trẻ bị xâm hại. Tuy nhiên, các cấp chính quyền tại địa phương chỉ hỗ trợ bước đầu bằng động viên tinh thần và vật chất đối với cháu Hồ Thị Giang được hỗ trợ 1.500.000 đồng từ nguồn của Trường học và UBND xã Trường Sơn. Còn đối với trường hợp cháu Hồ Thị Son do không tiếp cận được nên chính quyền các cấp chưa thực hiện hỗ trợ cho cháu theo quy định.

Qua kiểm tra danh sách chi trả tiền trợ cấp hàng tháng đối với đối tượng trẻ em dưới 3 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tại xã Trường Xuân, xã Trường Sơn thuộc đối tượng hưởng chế độ bảo trợ xã hội cho thấy: Mặc dù nhóm đối tượng trẻ em này chưa biết đọc biết viết nhưng trong danh sách chi trả vẫn ký và ghi rõ họ tên của các em là chưa phù hợp. Theo quy định của pháp luật thì việc ký nhận đối với các trường hợp nói trên phải là bố (mẹ) hoặc trường hợp không còn bố mẹ thì phải là người giám hộ theo quy định của pháp luật.

2.5. Việc tổ chức hệ thống cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em

Năm 2022, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm phục hồi chức năng trẻ khuyết tật, trẻ em nạn nhân chất độc da cam huyện Quảng Ninh và có Kết luận thanh tra số 944/KL-SLĐTBXH ngày 15/7/2022 về việc chấp hành pháp luật về chăm sóc, nuôi dưỡng, hỗ trợ trẻ em tạiTrung tâm này. Kết luận thanh tra đã nêu rõ hồ sơ pháp lý của Trung tâm còn bất cập, chưa thống nhất về tên gọi của cơ sở, chưa đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập theo quy định tại Điều 20 Nghị định 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. Trung tâm thực hiện chăm sóc, hỗ trợ trẻ em khuyết tật nhưng chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động.

Qua thanh tra đã có kiến nghị Trung tâm PHCNTKT, TENNCĐDC Quảng Ninh hoàn thiện hồ sơ, thủ tục, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành quyết định điều chỉnh hoặc thành lập mới theo quy định tại Nghị định số 103/2017/NĐ-CP; đề nghị UBND huyện Quảng Ninh chỉ đạo Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội, các tổ chức liên quan kiểm tra, hướng dẫn Trung tâm lập hồ sơ theo quy định tại Điều 29 Nghị định 103/2017/NĐ-CP gửi Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội để thẩm định cấp giấy phép hoạt động (nếu đủ điều kiện theo quy định). Tuy nhiên, đến thời điểm này, các kiến nghị nêu trên vẫn chưa được triển khai thực hiện.

2.6. Kinh phí huy động Quỹ vì trẻ em

Qua kiểm tra cho thấy việc quản lý, sử dụng Quỹ vì trẻ em của các xã Võ Ninh, xã Trường Xuân, xã Hải Ninh chưa thực hiện theo quy định tại Nghị định 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của Quỹ xã hội, Quỹ từ thiện. Kế hoạch thu, chi Quỹ vì trẻ em của xã chưa có kế hoạch rõ ràng, chủ yếu thực hiện hỗ trợ tổ chức các hoạt động Tết Trung thu, Tết Thiếu nhi 01/6… cho các trẻ em tại các thôn trên địa bàn xã, chứng từ chi chưa đảm bảo theo quy định.

2.7. Về kiểm tra thực tế các địa điểm dễ xảy ra tai nạn đuối nước

- Tại xã Hải Ninh: Qua kiểm tra thực tế các khu vực bãi tắm biển Hải Ninh cho thấy có cắm các biển cảnh báo nguy hiểm về nguy cơ đuối nước.

- Tại xã Võ Ninh: Qua kiểm tra thực tế các khu vực sông, hồ, khu vực biển có 02 nơi có biển hướng dẫn an toàn khi tắm (gồm cửa biển Hà Thiệp, Khe nước ngọt thôn Trung); có một số nơi chưa cắm biển cảnh báo, như khu vực Hồ Trúc Ly ngay trước UBND xã và một số bến, bãi của sông, hồ khác; có 03 nơi đã có cắm biển cảnh báo nguy cơ đuối nước (gồm bến phà Quán Hàu cũ, cống 05 cửa hồ Trúc Ly, cửa biển Hà Thiệp);

- Tại xã Trường Xuân: Qua kiểm tra thực tế tại hồ Rào Đá cho thấy tại khu vực này có nhiều bến nước sâu, nguy hiểm, là nơi thường xảy ra các vụ tai nạn đuối nước trẻ em trong thời gian vừa qua nhưng chưa có bảng, biển cảnh báo nguy hiểm về đuối nước.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND huyện Quảng Ninh

- Nâng cao hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao ý thức, trách nhiệm của gia đình, cộng đồng, các cấp chính quyền trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về quyền trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Chỉ đạo các xã, thị trấn trên địa bàn huyện khẩn trương cập nhập đầy đủ các số liệu, thông tin về trẻ em trên Hệ thống Phần mềm trẻ em theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP.

- Tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện triển khai thực hiện các biện pháp bảo vệ trẻ em, xây dựng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp khi có vụ việc trẻ em bị xâm hại, trẻ em có

nguy cơ bị xâm hại theo quy định Chương III Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em năm 2016.

- Chỉ đạo Công an huyện tiếp tục xem xét, điều tra, xử lý dứt điểm vụ việc cháu Hồ Thị Son (xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh) bị xâm hại theo quy định của pháp luật, bảo đảm nguyên tắc mọi hành vi vi phạm quyền trẻ em, làm tổn hại đến sự phát triển bình thường của trẻ em đều bị nghiêm trị theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các gia đình có các trẻ em sinh ra chưa được làm giấy khai sinh, hiện đang sinh sống tại địa phương, đặc biệt tại xã Trường Xuân có 06 trẻ em sinh ra chưa được làm giấy khai sinh (cụ thể có danh sách kèm theo) tiến hành làm các thủ tục khai sinh để các trẻ em này được hưởng các quyền lợi, chế độ theo quy định, đảm bảo mọi trẻ em sinh ra đều được khai sinh và có quốc tịch theo quy định của Luật Trẻ em năm 2016.

- Có phương án để xác định mô hình hoạt động của Trung tâm phục hồi chức năng trẻ khuyết tật, trẻ em nạn nhân chất độc da cam huyện Quảng Ninh; chỉ đạo Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn Trung tâm hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định cấp giấy phép hoạt động theo quy định tại Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn trên địa bàn huyện quản lý, sử dụng Quỹ vì trẻ em (nguồn quỹ do các xã tiến hành vận động, kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn xã đóng góp, ủng hộ hàng năm) theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của Quỹ xã hội, Quỹ từ thiện.

- Khẩn trương chỉ đạo các cơ quan, ban, tổ chức đoàn thể; UBND các xã, thị trấn kịp thời tuyên truyền, thông tin, cảnh báo các nguy cơ dẫn đến các vụ tai nạn đuối nước trẻ em; chỉ đạo nghiêm túc việc cắm các bảng, biển cảnh báo nguy hiểm về đuối nước tại các khu vực sông, hồ, biển tại địa phương, đặc biệt là những nơi có nhiều bến nước sâu, nguy hiểm thường xảy ra các vụ tai nạn đuối nước trẻ em trong thời gian qua như hồ Rào Đá tại xã Trường Xuân, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Chỉ đạo, khắc phục các thiếu sót, hạn chế đã được chỉ ra tại khoản 2 Mục II Kết luận này và kiểm điểm xác định trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan (nếu có).

2. Đối với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện

- Trên cơ sở Kế hoạch thực hiện công tác trẻ em của UBND tỉnh, hàng năm kịp thời tham mưu UBND huyện xây dựng, ban hành các kế hoạch liên quan đến công tác trẻ em trên địa bàn để triển khai thực hiện.

- Tham mưu UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo UBND các xã, thị trấn trên địa bàn khi phát sinh vụ việc trẻ em bị xâm hại, phối hợp với các ban hành, đoàn thể tiến hành các bước trong quy trình xử lý trẻ em bị xâm hại theo quy định tại Chương III Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em năm 2016.

- Thực hiện quyết toán các chứng từ chi trả trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng đối với nhóm trẻ em dưới 3 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo theo quy định của pháp luật, cụ thể việc ký nhận chế độ đối với các trẻ em chưa biết đọc, biết viết phải là bố (mẹ) hoặc trường hợp không còn bố, mẹ thì phải là người giám hộ theo quy định của pháp luật.

3. Đối với 03 xã Võ Ninh, xã Trường Xuân, xã Hải Ninh

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân các quy định của pháp luật về quyền của trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, các nguy cơ về tai nạn đuối nước trẻ em tại địa phương.

- Khẩn trương cập nhật các số liệu, thông tin về trẻ em trên Hệ thống Phần mềm trẻ em theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP (đối với xã chưa cập nhật đầy đủ số liệu trẻ em trên hệ thống Phần mềm).

- Khi có trẻ em bị xâm hại cần phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tiến hành các bước trong quy trình xử lý trẻ em bị xâm hại theo quy định tại Chương III Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em năm 2016.

- Thực hiện quản lý, sử dụng Quỹ vì trẻ em (nguồn quỹ do các xã tiến hành vận động, kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn xã đóng góp, ủng hộ hàng năm) theo quy định tại Nghị định 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của Quỹ xã hội, Quỹ từ thiện.

- Thực hiện nghiêm túc việc cắm các bảng, biển cảnh báo nguy hiểm về đuối nước tại các khu vực sông, hồ, biển tại địa phương, đặc biệt là những nơi có nhiều bến nước sâu, nguy hiểm thường xảy ra các vụ tai nạn đuối nước trẻ em trong thời gian qua.

- Riêng đối với UBND xã Trường Xuân: Tiếp tục tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các gia đình có trẻ em sinh ra chưa được làm giấy khai sinh phối hợp cùng các cấp chính quyền địa phương tiến hành làm các thủ tục khai sinh để các trẻ em này được hưởng các quyền lợi, chế độ theo quy định của pháp luật. Đối với 03 trẻ em sinh sống tại địa phương chưa được hưởng chế độ bảo trợ xã hội hàng tháng, tuyên truyền, hướng dẫn gia đình các trẻ em này cung cấp các giấy tờ có liên quan để thực hiện đăng ký tạm trú hoặc thường trú tại địa bàn sinh sống, là cơ sở để được hưởng các chế độ bảo trợ xã hội theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo, khắc phục các thiếu sót, hạn chế đã được chỉ ra tại khoản 2 Mục II Kết luận này và kiểm điểm xác định trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có).

4. Đối với Phòng BTXH-TE-PCTNXH

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực trẻ em tại các địa phương, đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật về quyền trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em tại các địa phương có đồng bào dân tộc sinh sống.

5. Giao Thanh tra Sở

Theo dõi việc thực hiện các kiến nghị của Kết luận thanh tra, tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở theo quy định./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Thanh tra Bộ Lao động - TBXH (để báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (để biết);
- UBND huyện Quảng Ninh;
- Phòng Lao động – TBXH huyện Quảng Ninh;
- UBND các xã: Võ Ninh, Trường Xuân, Hải Ninh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, BTXH-TE-PCTNXH; TTr (10).

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TỈNH QUẢNG BÌNH

Hồ Tân Cảnh

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

DANH SÁCH TRẺ EM CHƯA ĐƯỢC ĐĂNG KÝ KHAI SINH
VÀ CHƯA ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ BTXH TẠI XÃ TRƯỜNG XUÂN, HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi thường trú/tạm trú	Giấy tờ tùy thân	Nội dung đăng ký chưa được thực hiện	Lý do chưa được đăng ký hộ tịch	
DANH SÁCH TRẺ EM CHƯA ĐƯỢC ĐĂNG KÝ KHAI SINH							
1	Hồ Thị Vui	2003	Tạm trú: tại Bản Khe Ngang, xã Trường Xuân(Trước đây ở lệ thủy)	Không có	Đăng ký kết hôn	Giấy tờ chưa đầy đủ theo quy định	Mẹ
	Hồ Hoàng Thành	**31/7/2018**	**Chưa xác định**	**Có giấy chứng sinh**	**Đăng ký khai sinh**	**Bố mẹ chưa đăng ký kết hôn, chưa xác định nơi cư trú của mẹ**	**Con**
2	Hồ Thị Đăng	Không xác định	Chưa xác định	Không có	Đăng ký kết hôn	Giấy tờ chưa đầy đủ theo quy định	Mẹ
	Hồ Du Thiên	**23/3/2019**	**Chưa xác định**	**Có giấy chứng sinh**	**Đăng ký khai sinh**	**Bố mẹ chưa đăng ký kết hôn, chưa xác định nơi cư trú của mẹ**	**Con**
3	Hồ Thị Lý	26/03/2003	Xã Trường Xuân, Quảng Ninh, Quảng Bình		Đăng kí khai sinh	Do chưa đi làm giấy khai sinh	Mẹ
	Hồ Thanh Duy	**15/01/2023**	**Xã Trường Xuân, Quảng Ninh, Quảng Bình**	**Có giấy chứng sinh**	**Đăng ký khai sinh**	**Do chưa đi làmgiấy khai sinh**	**Con**
4	Y Hiền	26/04/2002	Lệ thủy			Giấy tờ tùy thân chưa đầy đủ	Mẹ
	Hồ Thị Kim Trang	**20/09/2018**	**Lệ thủy**	**Không có giấy chứng sinh**	**Đăng kí khai sinh**	**Thiếu các thủ tục khai sinh theo quy định**	**Con**
5	Đinh Thị Ren	07/10/2002	Trường Sơn	Thẻ học sinh	Đăng ký kết hôn	Giấy tờ chưa đầy đủ theo quy định	Mẹ

	Nguyễn Thị Hà Diễm	**27/5/2020**	**Chưa xác định**	**Có giấy chứng sinh**	**Đăng ký khai sinh**	**Bố mẹ chưa đăng ký kết hôn, chưa xác định nơi cư trú của mẹ**	**Con**
	Nguyễn Thị Hà Diệp	**17/02/2022**	**Chưa xác định**	**Có giấy chứng sinh**	**Đăng ký khai sinh**	**Bố mẹ chưa đăng ký kết hôn, chưa xác định nơi cư trú của mẹ**	**Con**
DANH SÁCH CÁC TRẺ EM CHƯA ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ BTXH							
6	Hồ Thị Minh	1999	Trường Sơn	Không có	Đăng ký kết hôn Chưa có hộ khẩu Thường Trú (Hộ khẩu thường trú tại xã Trường Sơn	Chưa đăng ký kết hôn	Mẹ
	Hồ Na Uy	**10/02/2017**	**Trường Sơn**	**Có giấy khai sinh**		**Bố mẹ chưa đăng ký kết hôn, chưa xác định nơi cư trú của mẹ**	**Con**
	Hồ Thị Thảo Ly	**18/7/2018**	**Trường Sơn**	**Có giấy khai sinh**		**Bố mẹ chưa đăng ký kết hôn, chưa xác định nơi cư trú của mẹ**	**Con**
	Hồ Ru Bi	**31/10/2020**	**Trường Sơn**	**Có giấy khai sinh**		**Bố mẹ chưa đăng ký kết hôn, chưa xác định nơi cư trú của mẹ**	**Con**